

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH THÁNG 12/2019 VÀ NĂM 2019**

**1. Tình hình sản xuất kinh doanh:**

**1.1. Sản xuất:**

Trong tháng 12/2019 toàn công ty khai thác được **2.624/2032** tấn mù quy khô, đạt 129% kế hoạch tháng.

Năm 2019 toàn công ty khai thác được **15.403/18.000** tấn mù quy khô, đạt 85,6% kế hoạch năm. Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch sản lượng là do thời tiết không thuận lợi, đầu vụ nắng nóng kéo dài, vào mùa mưa số lượng ngày mưa nhiều làm ảnh hưởng đến công tác khai thác.

**1.2. Kinh doanh:**

\* **Xuất bán:** Trong tháng 12/2019 tiêu thụ 2.045,64 tấn mù thành phẩm, giá bán bình quân 1.319 USD/tấn, doanh thu đạt 2.698.915 USD.

Năm 2019 công ty xuất bán được 17.669,08 tấn mù thành phẩm, giá bán bình quân 1.315,92 USD/tấn, tổng doanh thu 23.251.170 USD, đạt 97% kế hoạch năm.

Khoản mục	Số lượng lũy kế (tấn)	Doanh thu lũy kế (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)
- Xuất khẩu	10.536,06	14.423.191	1.368,94
- Nội địa	7.133,02	8.827.979	1.237,62
<b>Tổng cộng</b>	<b>17.669,08</b>	<b>23.251.170</b>	<b>1.315,92</b>

\* **Ký hợp đồng:** Trong tháng 12/2019 công ty ký hợp đồng tổng cộng 239,04 tấn cao su các loại. Trong đó:

Ký bán xuất khẩu 77,76 tấn cao su SVR3L với giá bình quân đạt 1.578,15 USD/tấn; 161,28 tấn cao su SVR10 với giá bán bình quân 1.362 USD/tấn.

Trong năm 2019 công ty đã ký hợp đồng bán 15.306,02 tấn cao su, trong đó ký bán xuất khẩu 9.353,18 tấn với giá bán bình quân 1.391,22 USD/tấn, ký bán nội địa 5.952,84 tấn với giá bán bình quân 1.247,26 USD/tấn.



## 2. Công tác tài chính:

Thực hiện nộp ngân sách Nhà nước **41.483.878.142** đồng, bao gồm các khoản thuế như sau:

Diễn giải	Tháng 12/2019 (đồng)	Lũy kế năm 2019 (đồng)
- Thuế giá trị gia tăng	1.239.307.889	13.357.298.893
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	475.752.000	16.334.491.760
- Thuế thu nhập cá nhân	812.307.324	8.581.265.914
- Thuế tài nguyên		
- Thuế nhập khẩu	85.755.802	690.309.754
- Thuế khác & môn bài		964.952.440
- Tiền thuê đất		1.555.559.381
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.613.123.015</b>	<b>41.483.878.142</b>

## 3. Công tác nông nghiệp:

Công ty tập trung thực hiện một số hạng mục sau:

- Vườn cao su KD: Phát xử lý chồi đại trên hàng băng, làm cỏ chống cháy bờ bao hàng rào

- Vườn cao su KTCB1: Phát xử lý chồi đại trên hàng băng, làm cỏ, chống cháy bờ bao hàng rào. Tia chồi, nâng tán và hãm ngọn vườn CS KTCB 1 tại NT1

- Vườn điều: phun thuốc phòng bọ xít, phát chồi trên hàng băng

## 4. Công tác chế biến:

Tổng sản phẩm chế biến trong năm 2019 đạt: 15.420,26 tấn

Trong đó: Dây chuyền chế biến mù nước là: 11.840,11 tấn

Dây chuyền chế biến mù phụ là: 3.580,15 tấn

Chi tiết từng loại sản phẩm thể hiện trong bảng sau:

### Khối lượng sản phẩm mủ cao su chế biến năm 2019

STT	Loại sản phẩm	DC mủ nước		DC mủ phụ	
		KL (tấn)	%	KL (tấn)	%
1	SVR 3L	10,201.68	86.16%		
2	SVR CV60	1,135.10	9.59%		
3	SVR CV50	40.32	0.34%		
4	SVR 5	271.52	2.29%		
5	SVR 10			3,148.32	87.94%
6	SVR20			84.21	2.35%
7	Ngoại lệ	142.94	1.21%	143.33	4.00%
8	Mủ tận thu tại xưởng CB (N/lệ)	22.09	0.19%	7.77	0.22%
9	Mủ mủ mẫu kiểm phẩm (N/lệ)	26.46	0.22%	7.46	0.21%
10	Mủ tận thu hồ nước thải (N/lệ)		-	189.07	5.28%
**	<b>Tổng</b>	<b>11,840.11</b>	<b>100.00%</b>	<b>3,580.15</b>	<b>100.00%</b>

#### 5. Công tác xây dựng cơ bản:

- Trong tháng 12 công ty tiếp tục giám sát các công trình đang triển khai thi công, lập hồ sơ quyết toán các công trình xây dựng đã hoàn thành.

#### 6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng số CBCNV hiện có 2.447 người, trong đó gián tiếp có 190 người, trực tiếp có 2.257 người. Tỷ lệ gián tiếp/tổng số lao động là 7,7%. Tỷ lệ trực tiếp/tổng số lao động là 92,3%

- Thực hiện đầy đủ thủ tục thanh toán lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định không để xảy ra khiếu nại.

#### 7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đặt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Trong tháng không có vụ việc vi phạm xảy ra.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

#### 8. Hoạt động đầu tư khác: Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Trong năm 2019, tổng số vốn đã giải ngân cho dự án đầu tư trồng chuối và sầu riêng là 17,103 tỷ đồng (công ty đã trả bớt nợ gốc và số dư tại ngày 31/12/2019 là 8,71 tỷ đồng). Các chi phí khác bám sát theo kế hoạch tài chính năm 2019.

- Tổng khối lượng hàng xuất bán trong năm 2019 là 2.232,24 tấn chuối tươi với tổng doanh thu là 14,172 tỷ đồng.

- Công tác chăm sóc vườn chuối tiếp tục thực hiện các hạng mục: tưới nước, bón phân, xử lý cây con, chích bắp, vặt râu, bao buồng, lót nải, phun thuốc BVTV, chất lượng thực hiện đạt yêu cầu kỹ thuật.



- Đối với công tác chăm sóc vườn sầu riêng thực hiện các hạng mục: tia chồi tạo hình, bón phân thúc và phun thuốc BVTV.

- Đối với công tác chăm sóc vườn cao su thực hiện các hạng mục: làm cỏ hàng, làm cỏ chống cháy đường bao lô.

#### 9. Công tác khác:

- Thực hiện rà soát, sửa đổi một số tài liệu thuộc Hệ thống quản lý chất lượng cho phù hợp với thực tế.

- Tiến hành các bước chuyển đổi hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo phiên bản ISO/IEC 17025:2017.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung kế hoạch Phát triển bền vững của công ty theo chủ trương của HĐQT.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của công ty.

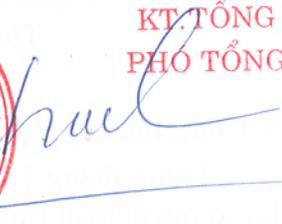
Trân trọng!

Nơi nhận:   
- Đăng Website, fanpage DRI;  
- Lưu VT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

  
*Nguyễn Thị Hải*